

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC TUYỂN THĂNG
KỲ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2025

TT	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ngành đăng ký xét tuyển	Lý do được tuyển thăng
1	Bùi Ánh Diệp	Nữ	21/10/2002	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
2	Nguyễn Thị Giang	Nữ	02/07/2001	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
3	Tạ Hồng Hạnh	Nữ	15/07/1987	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
4	Nguyễn Thúy Hiền	Nữ	18/12/2003	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
5	Nguyễn Ngọc Lan	Nữ	22/01/2000	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
6	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	12/11/2003	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
7	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	29/11/2003	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
8	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	07/02/2003	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
9	Bùi Việt Thảo	Nữ	20/10/2003	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
10	Đỗ Thu Thủy	Nữ	13/01/2003	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
11	Cao Hồng Linh Trang	Nữ	22/04/2003	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
12	Phạm Thị Huyền Trang	Nữ	27/09/2002	Kế toán	Tốt nghiệp ngành Kiểm toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
13	Đặng Mai Anh	Nữ	30/03/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Tiếng Pháp Thương mại, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
14	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	02/12/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
15	Dương Hà Chi	Nữ	29/04/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Kế toán doanh nghiệp, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
16	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	14/06/2002	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Thương mại điện tử, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
17	Chu Minh Hải	Nam	14/11/2000	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị thương mại điện tử, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
18	Phạm Nguyễn Trang Hiền	Nữ	26/10/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
19	Phạm Vũ Thanh Hoa	Nữ	13/08/2002	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị hệ thống thông tin, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
20	Phùng Thị Thanh Huyền	Nữ	17/12/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Marketing thương mại, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
21	Đặng Vũ Thiên Kim	Nữ	21/12/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
22	Trần Như Quỳnh	Nữ	26/10/1999	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
23	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	31/10/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị hệ thống thông tin, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
24	Vũ Anh Tài	Nam	08/06/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản lý kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
25	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	01/02/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị thương mại điện tử, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
26	Ngô Phương Thảo	Nữ	13/09/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Thương mại quốc tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
27	Đào Đài Trang	Nữ	23/04/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
28	Nguyễn Ngọc Tú	Nữ	02/03/2003	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Quản trị thương hiệu, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR

TT	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ngành đăng ký xét tuyển	Lý do được tuyển thẳng
29	Từ Thị Thảo Vân	Nữ	12/10/2002	Marketing thương mại	Tốt nghiệp ngành Thương mại điện tử, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
30	Đình Minh Anh	Nữ	18/04/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Quản trị thương hiệu, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
31	Trịnh Thanh Bình	Nữ	03/09/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Kế toán công, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
32	Đoàn Mạnh Cường	Nam	31/08/1997	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Luật kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
33	Dương Minh Đức	Nam	10/10/2002	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
34	Nghiêm Thùy Dương	Nữ	29/11/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Kế toán doanh nghiệp, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
35	Trần Thị Hương Giang	Nữ	16/11/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Tài chính công, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
36	Nguyễn Thị Hương Giang	Nữ	20/08/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Tài chính ngân hàng thương mại, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
37	Lê Văn Hoàng	Nam	04/11/2000	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Thương mại điện tử, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Trung, HSK Bắc 4/6
38	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nữ	19/02/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Quản trị nhân lực, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, TOEIC (4 kỹ năng) B2
39	Phùng Khánh Linh	Nữ	19/10/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Luật kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
40	Thân Ngọc Mai	Nữ	08/10/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Quản lý kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, VSTEP Bắc 3/6
41	Nguyễn Lê Ngọc Mai	Nữ	02/09/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Quản lý kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
42	Nguyễn Tuấn Mạnh	Nam	18/12/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin quản lý, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
43	Vũ Ánh Nguyệt	Nữ	04/04/2003	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Tài chính ngân hàng thương mại, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
44	Nguyễn Thanh Quý	Nam	23/03/2002	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Tài chính công, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
45	Sybounheuang Syvaeng	Nam	08/07/1991	Quản lý kinh tế	Tốt nghiệp ngành Chính trị, Lưu học sinh Lào, Tiếng Việt, Tiếng Việt B2
46	Vũ Quang Anh	Nam	02/09/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
47	Nguyễn Thị Kiều Anh	Nữ	30/01/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản lý kinh tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, IELTS 6.0
48	Nguyễn Thế Anh	Nam	17/07/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
49	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	14/12/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị nhân lực doanh nghiệp, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, IELTS 6.0
50	Nguyễn Hải Bình	Nữ	24/01/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị thương hiệu, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, IELTS 6.0
51	Trần Minh Đức	Nam	02/01/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, IELTS 6.0
52	Trần Thị Dương	Nữ	27/07/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Kiểm toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
53	Phạm Ánh Dương	Nữ	23/11/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị nhân lực, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
54	Phạm Thị Ánh Dương	Nữ	13/11/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
55	Nguyễn Hồng Hân	Nữ	15/08/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
56	Trần Minh Hằng	Nữ	22/06/2001	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
57	Vũ Khánh Hiền	Nữ	18/08/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Marketing thương mại, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
58	Cù Xuân Hoàng	Nam	28/08/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Kiểm toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, IELTS C1
59	Nguyễn Phương Linh	Nữ	24/01/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Kinh doanh quốc tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
60	Phạm Hoài Linh	Nữ	17/11/2002	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Thương mại quốc tế, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, HSK Bắc 4/6

TT	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ngành đăng ký xét tuyển	Lý do được tuyển thẳng
61	Nguyễn Thị Phương Loan	Nữ	14/06/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
62	Vũ Thành Long	Nam	30/07/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
63	Trần Lưu Ly	Nữ	11/08/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
64	Đặng Phương My	Nữ	18/02/2001	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Kế toán doanh nghiệp, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, TOEIC (4 kỹ năng)
65	Phạm Minh Ngọc	Nữ	15/11/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
66	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	01/11/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Kinh tế quốc tế, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
67	Lê Minh Quân	Nam	17/11/2000	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị thương mại điện tử, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
68	Trần Văn Quang	Nam	29/08/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
69	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Nữ	27/10/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
70	Đặng Văn Đức Thái	Nam	31/12/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị hệ thống thông tin , chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, VSTEP Bắc 3/6
71	Trần Thị Thủy	Nữ	14/02/1994	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị thương mại điện tử, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, VSTEP Bắc 4/6
72	Nguyễn Bích Thủy	Nữ	01/09/2002	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, VSTEP Bắc 4/6
73	Hoàng Sơn Tùng	Nam	08/02/2002	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Kế toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
74	Dương Quang Việt	Nam	07/10/2003	Quản trị kinh doanh	Tốt nghiệp ngành Quản trị khách sạn, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
75	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	05/02/2003	Quản trị nhân lực	Tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Bằng ĐH Ngôn ngữ Anh
76	Đỗ Thị Phương Thảo	Nữ	17/04/1988	Quản trị nhân lực	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, VSTEP B3/6
77	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	Nữ	08/08/2003	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Tài chính công, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
78	Nguyễn Mai Hà Anh	Nữ	07/12/2001	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Tài chính ngân hàng thương mại, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
79	Trần Mỹ Hạnh	Nữ	15/03/2001	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Tài chính ngân hàng thương mại, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
80	Nguyễn Thị Lam	Nữ	05/12/2000	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
81	Nguyễn Thị Thảo Mai	Nữ	10/04/2003	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Kiểm toán, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, Đạt CEFR
82	Nguyễn Vinh Quang	Nam	21/08/2003	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng thương mại, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, IELTS 7.5
83	Đinh Thị Hương Quỳnh	Nữ	16/01/2002	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, VSTEP B3/6
84	Lê Nam Sơn	Nam	01/11/2003	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chính quy, loại Giỏi, Tiếng Anh, IELTS 5.5
85	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	02/09/2003	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Kiểm toán, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR
86	Quách Thị Thùy Trang	Nữ	29/09/2003	Tài chính - Ngân hàng	Tốt nghiệp ngành Kiểm toán, chính quy, loại Xuất sắc, Tiếng Anh, Đạt CEFR

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HĐQT

PGS,TS. Nguyễn Hoàng